TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-3-2023
Về việc ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Tính

Ông Huỳnh Việt Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lụa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Cao Văn Đ, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Ấp 18, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị Ng, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp 18, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ông Đ và bà Ng có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Cao Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Năm 1991 được sự đồng ý của gia đình hai bên ông và bà Đinh Thị Ng làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới vợ chồng chung sống có hai đứa con nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hằng ngày và chuyện tính toán làm ăn; vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu ly hôn với bà Đinh Thị Ng.

Về con chung: Có được 02 người con chung tên Cao Quốc D sinh năm 1991 và Cao Diễm H sinh năm 1993, các con đã trưởng thành không yêu cầu.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu.

- Bị đơn bà Đinh Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn đúng như ông Cao Văn Đ trình bày. Vợ chồng không thể tiếp tục chung sống do đó ông Cao Văn Đ yêu cầu ly hôn bà đồng ý ly hôn với ông Cao Văn Đ.

Về con chung: Có được 02 người con chung tên Cao Quốc D sinh năm 1991 và Cao Diễm H sinh năm 1993, các con đã trưởng thành không yêu cầu.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Cao Văn Đ yêu cầu ly hôn với bà Đinh Thị Ng, tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Cao Văn Đ, bà Đinh Thị Ng có đơn xin vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Đ và bà Ng theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Văn Đ và bà Đinh Thị Ng cùng xác định vợ chồng làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy, mặc dù ông Đ và bà Ng đều xác định việc ông Đ và bà Ng làm đám cưới theo phong tục, chung sống với nhau là trên tinh thần tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa ông Đ và bà Ng không được pháp luật công nhận, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận ông Cao Văn Đ và bà Đinh Thị Ng là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Ông Đ và bà Ng xác định quá trình chung sống có 02 con chung tên Cao Quốc D sinh năm 1991 và Cao Diễm H sinh năm 1993, các con đã trưởng thành không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Ông Cao Văn Đ và bà Đinh Thị Ng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông Cao Văn Đ và bà Đinh Thị Ng xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Ông Cao Văn Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều

53 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Cao Văn Đ và bà Đinh Thị Ng là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: có 02 con chung tên Cao Quốc D sinh năm 1991 và Cao Diễm H sinh năm 1993, đã trưởng thành nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Ông Cao Văn Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Ông Cao Văn Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010973 ngày 21/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Việt Bắc **Dương Đức Tính** **Nguyễn Mộng Chi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mộng Chi